

## TUẦN 1.

Tiết 1.

### BÀI 1: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT ĐA DẠNG VÀ PHONG PHÚ

#### I/ HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU BÀI Ở NHÀ:

- Đọc thông tin ở sách giáo khoa “*sinh học 7*” hoặc file sách giáo khoa điện tử GVCN đã gửi thực hiện các nhiệm vụ sau:

##### Nhiệm vụ 1: Nghiên cứu Đa dạng loài và phong phú về số lượng cá thể

- + Tìm số lượng loài động vật đã được phát hiện
- + Tìm hiểu về kích thước của động vật (lớn hay nhỏ), lấy ví dụ
- + Kể tên các loài động vật thu thập được khi tát 1 ao cá, kéo 1 mẻ lưới ở biển.
- + Em thấy số lượng của bầy ong, đàn kiến, đàn bướm như thế nào?
- + Kể tên một số loài vật nuôi trong gia đình

##### Nhiệm vụ 2: Nghiên cứu Đa dạng về môi trường sống

- + Quan sát hình 1.3/SGK/7 và cho biết đặc điểm giúp chim cánh cụt thích nghi được với khí hậu giá lạnh ở vùng cực.
- + Quan sát hình 1.4/SGK/8 và cho biết động vật sống ở những môi trường nào? Lấy ví dụ một số loài động vật sinh sống trong các môi trường đó.
- + Vận dụng hiểu biết của mình, em hãy giải thích tại sao động vật ở nước ta đa dạng và phong phú

#### II/ NỘI DUNG BÀI HỌC: ( HS ghi các nội dung bài học vào vở)

##### 1. Đa dạng loài và phong phú về số lượng cá thể

- + Số lượng loài hiện nay 1,5 triệu loài.
- + Kích thước của các loài khác nhau.
- + Dù ở ao, hồ hay sông suối đều có nhiều loài động vật khác nhau sinh sống.
- + Số lượng cá thể trong loài rất nhiều.

**Kết luận:** Thế giới động vật rất đa dạng về loài và phong phú về số lượng cá thể trong loài.

##### 2. Đa dạng về môi trường sống

- Động vật phân bố được ở nhiều môi trường : dưới nước , trên cạn, trên không

- Do chúng thích nghi cao với mọi môi trường sống.

### **III/ BÀI TẬP LUYỆN TẬP, CỦNG CỐ:**

Câu 1: Hãy kể tên những động vật thường gặp ở địa phương em? Chúng có đa dạng, phong phú không?

Câu 2: Chúng ta phải làm gì để thế giới động vật mãi mãi đa dạng, phong phú?

---

Tiết 2.      **Bài 2. PHÂN BIỆT ĐỘNG VẬT VỚI THỰC VẬT**  
**ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA ĐỘNG VẬT.**

#### **I/ HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU BÀI Ở NHÀ:**

- Đọc thông tin ở sách giáo khoa “*sinh học 7*” hoặc file sách giáo khoa điện tử GVCN đã gửi thực hiện các nhiệm vụ sau:

##### **Nhiệm vụ 1: Phân biệt động vật với thực vật**

+ Quan sát hình 2.1/SGK/9 hoàn thành Bảng 1. So sánh động vật với thực vật. Bằng cách đánh dấu (✓) vào ô thích hợp trong đó:

- Đặc điểm nào thực vật có thì đánh dấu (✓) vào ô có, đặc điểm nào thực vật không có thì đánh dấu (✓) vào ô không.

- Đặc điểm nào động vật có thì đánh dấu (✓) vào ô có, đặc điểm nào động vật không có thì đánh dấu (✓) vào ô không.

+ Sau khi hoàn thành bảng 1 cho biết: Động vật giống thực vật ở điểm nào, Động vật khác thực vật ở điểm nào.

##### **Nhiệm vụ 2: Nghiên cứu đặc điểm chung của động vật**

+ Nghiên cứu mục ▽ SGK/10 chọn ra ba đặc điểm quan trọng nhất của động vật để phân biệt với thực vật

##### **Nhiệm vụ 3: Nghiên cứu sơ lược phân chia giới động vật**

+ Tìm hiểu tên 8 ngành động vật sẽ nghiên cứu ở Sinh học 7

##### **Nhiệm vụ 4: Nghiên cứu vai trò của động vật**

+ Vận dụng sự hiểu biết của bản thân em điền tên động vật đại diện mà em biết vào cột tên động vật đại diện để hoàn thành Bảng 2. Động vật đối với đời sống con người /SGK/11

## **II/ NỘI DUNG BÀI HỌC: ( HS ghi các nội dung bài học vào vở)**

### **1. Phân biệt động vật với thực vật**

- + Giống nhau: Đều là các cơ thể sống, đều cấu tạo từ tế bào, lớn lên và sinh sản.
- + Khác nhau:

<b>Động vật</b>	<b>Thực vật</b>
Có khả năng di chuyển	Không di chuyển
Có hệ thần kinh và giác quan	Không có hệ thần kinh và giác quan
Sống dị dưỡng nhờ vào chất hữu cơ có sẵn	Sống tự dưỡng, tự tổng hợp chất hữu cơ để sống.

### **2. Đặc điểm chung của động vật**

- Động vật có đặc điểm chung:
- + Có khả năng di chuyển,
- + Có hệ thần kinh và giác quan,
- + Chủ yếu dị dưỡng (khả năng dinh dưỡng nhờ chất hữu cơ có sẵn)

### **3. Sơ lược phân chia giới động vật**

- Có 8 ngành động vật:
- + Động vật không xương sống: 7 ngành (ĐV nguyên sinh, Ruột khoang, Các ngành giun: (giun dẹp, giun tròn, giun đốt), thân mềm, chân khớp).
- + Động vật có xương sống: 1 ngành (có 5 lớp: cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú).

### **4. Vai trò của động vật**

- Động vật mang lại lợi ích nhiều mặt cho con người, tuy nhiên một số loài có hại.

## **IV/ BÀI TẬP LUYỆN TẬP, CỦNG CỐ:**

- Kể tên các vật nuôi có ở địa phương em ?
- Các loại vật nuôi có vai trò ntn trong phát triển kinh tế địa phương ?
- Đọc mục “Có thể em chưa biết”.
- Tìm xem video một số động vật nguyên sinh trên youtube